

Ngày 30/06/2025	6,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.6%	-1.5%	3.1%

	Q2/25	
ROE	1.9%	+/- YoY ▲ 5.9%

	Q2/25		
DT thuần	197	QoQ	YoY
		▼ 31.0	▼ 42.0
		▼ 13.8%	▼ 17.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	424	YoY
		▼ 31.0
		▼ 6.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	22.3	QoQ	YoY
		▲ 4.50	▼ 4.00
		▲ 25.5%	▼ 15.1%
	tỷ VNĐ		

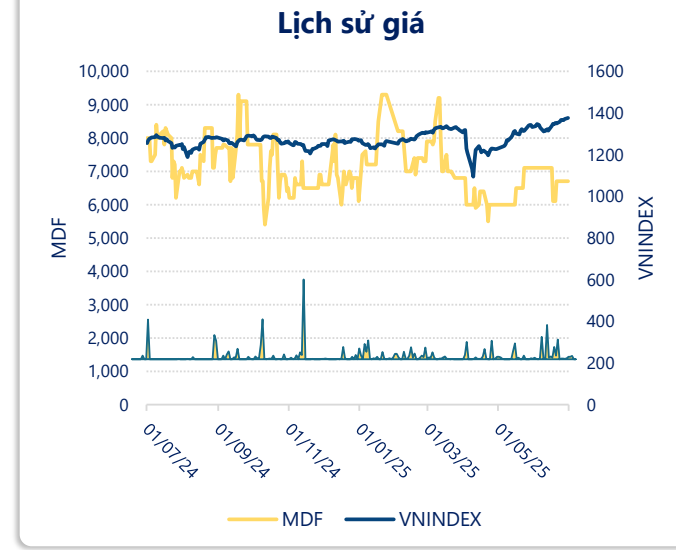
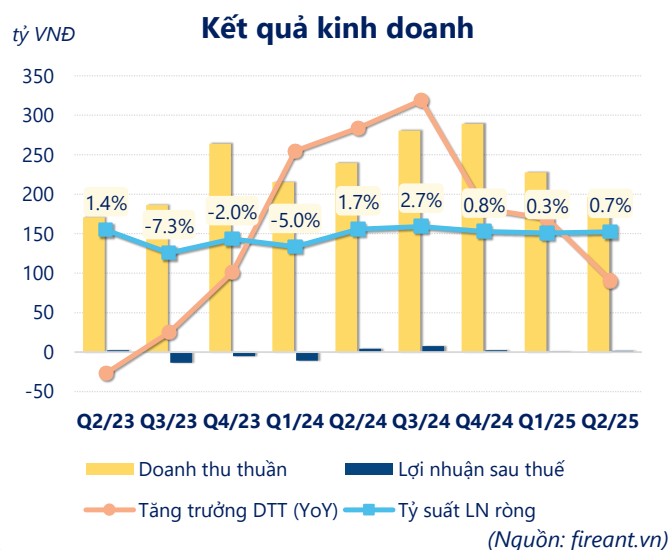
	6T 2025	
LN gộp	40.1	YoY
		▼ 2.10
		▼ 4.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	1.45	QoQ	YoY
		▲ 0.84	▲ 2.16
		▲ 137%	▲ 304%
	tỷ VNĐ		

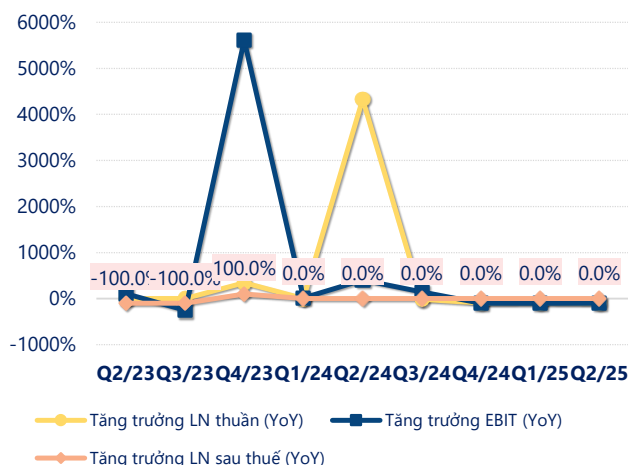
	6T 2025	
LN thuần	2.06	YoY
		▲ 13.9
		▲ 117%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	1.45	QoQ	YoY
		▲ 0.79	▼ 2.68
		▲ 119%	▼ 65.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	2.11	YoY
		▲ 8.72
		▲ 132%
	tỷ VNĐ	

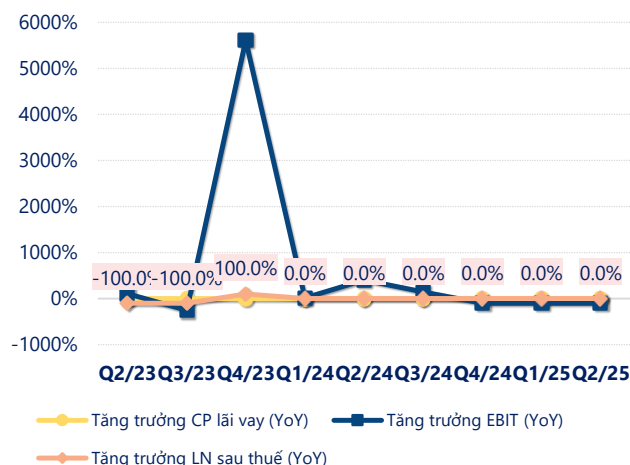


Tăng trưởng lợi nhuận



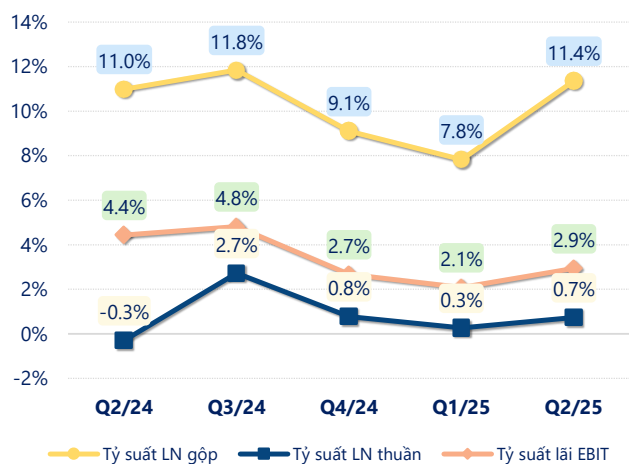
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



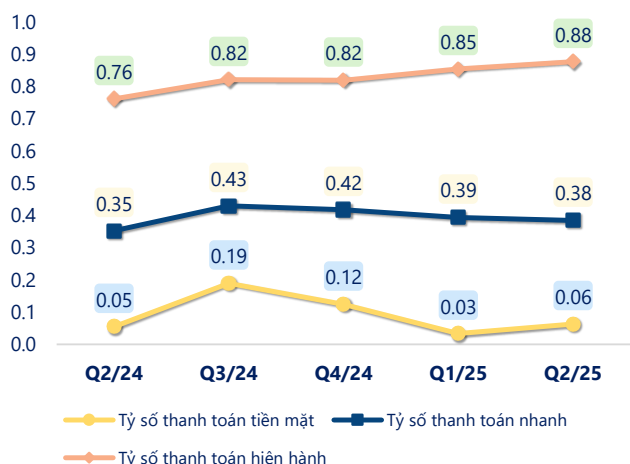
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



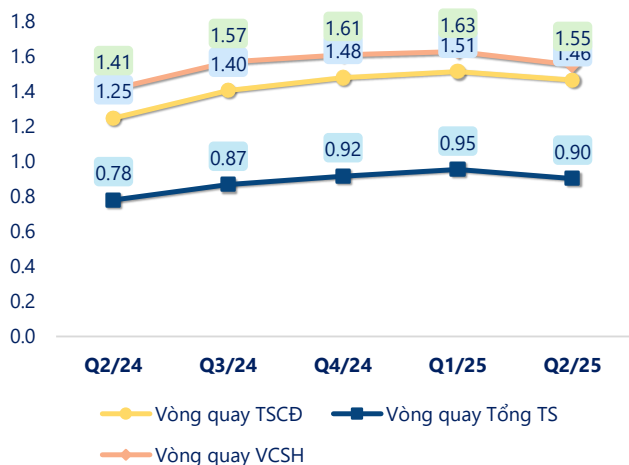
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



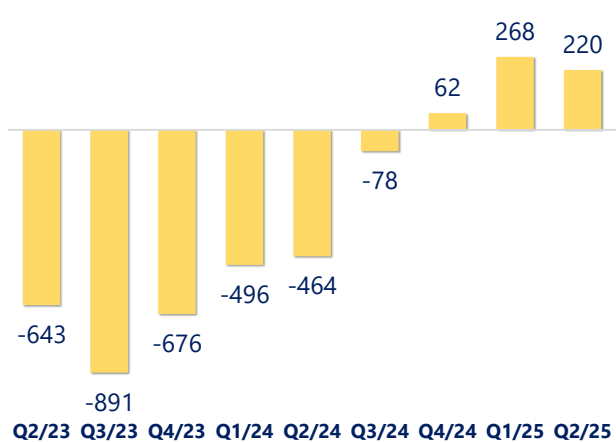
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	197	239	-17.8%	424	455	-6.7%
Giá vốn hàng bán	174	213	-18.2%	384	412	-6.9%
Lợi nhuận gộp	22.3	26.3	-15.1%	40.1	42.2	-4.8%
Doanh thu HĐTC	0.76	1.50	-49.4%	1.82	2.85	-36.3%
Chi phí TC	4.36	6.58	-33.7%	8.63	13.6	-36.7%
Chi phí lãi vay	4.32	6.48	-33.3%	8.40	13.4	-37.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	13.6	17.5	-22.4%	24.0	35.3	-31.9%
Chi phí QLDN	3.70	4.42	-16.2%	7.24	7.88	-8.0%
LN thuần từ HĐKD	1.45	-0.71	304%	2.06	-11.8	117%
Lợi nhuận khác	0.00	4.84	-100%	0.05	5.15	-99.0%
LN trước thuế	1.45	4.13	-65.0%	2.11	-6.61	132%
Lợi nhuận sau thuế	1.45	4.13	-65.0%	2.11	-6.61	132%
LNST của CĐ cty mẹ	1.45	4.13	-65.0%	2.11	-6.61	132%

(Nguồn: fireant.vn)

